

Bản án số: 156/2026/KDTM-ST

Ngày: 25 - 8 - 2026

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Phú Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Phương Châm

2. Bà Hoàng Xuân Thảo

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phùng Nguyễn Hồng Phương là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1), xét xử sơ thẩm công khai và tuyên án tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh (trụ sở chính) ngày 25 tháng 8 năm 2026 vụ án thụ lý số: 131/2024/TLST-KDTM ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2026/QĐXXST-KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 137/2026/QĐST-KDTM ngày 09 tháng 6 năm 2026; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 55/2026/QĐST-KDTM ngày 08 tháng 7 năm 2026; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 64/2026/QĐST-KDTM ngày 23 tháng 7 năm 2026 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 68/2026/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 8 năm 2026 giữa:

1. ***Nguyên đơn:*** Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành
Trụ sở: 269/29/8/4 Bến Phú Định, phường Phú Định, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ái Tiên là người đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 15/11/2024.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Thiện Hiền là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. ***Bị đơn:*** Công ty Cổ phần Tie

Địa chỉ: 760 Điện Biên Phủ, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Tấn Trí Nhân là người đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 14/4/2025 và ông Dương Phạm Đăng Khoa là người đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 15/4/2025.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH Rohto – Mentholatum (Việt Nam)

Địa chỉ: số 16 VSIP đường số 5 Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Rohto – Mentholatum (Việt Nam): Ông Hirofumi Shiramatsu.

- Bà Kim Thị Châu Thuyên, sinh năm 1973

Địa chỉ: 299/64/41/1 đường Tây Thành, phường Tây Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh, sinh năm 1977

Địa chỉ: 269/29/8/4 Bến Phú Định, phường Phú Định, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/3/2022, bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án, Nguyên đơn Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành có bà Nguyễn Thị Ái Tiên là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành (gọi tắt là “Công ty Bến Thành”) và Công ty Cổ phần TIE (gọi tắt là “TIE”) đã có mối quan hệ hợp tác, làm ăn từ năm 2019 cho đến năm 2021, giữa Công ty Bến Thành và Công ty TIE đã giao dịch thành công rất nhiều đơn hàng. Tiếp tục duy trì thói quen mua bán hàng hóa giữa hai bên, ngày 28/5/2021 Công ty Bến Thành đã đặt đơn hàng gồm 550.000 Bút bi B-30 VROHTO và 100.000 cây Bút BT-8 VROHTO COOL để bán cho đối tác là Công ty TNHH Rohto-Mentholatum (“Công ty Rohto”). Tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm VAT là 1,3 tỷ đồng. Thời hạn giao hàng được ấn định đối với 550.000 Bút bi B-30 VROHTO là ngày 23/6/2021 và 100.000 cây Bút BT-8 VROHTO COOL là ngày 29/6/2021.

Sau khi đặt hàng, Công ty Bến Thành đã hoàn tất thanh toán cụ thể:

- Đợt 1: Thanh toán số tiền 780 triệu đồng vào ngày 04/6/2021, tương đương với 60% giá trị đơn hàng.

- Đợt 2: thanh toán số tiền còn lại là 520 triệu đồng vào ngày 11/6/2021, tương đương với 40% giá trị đơn hàng.

Và TIE đã xuất cho công ty Bến Thành 02 tờ hóa đơn giá trị gia tăng đối với toàn bộ đơn hàng này gồm:

- Hóa đơn số 0004024 lập ngày 09/6/2021 đối với 150.000 cây bút với tổng giá trị là 300 triệu đồng.

- Hóa đơn số 0004041 lập ngày 11/6/2021 đối với 500.000 cây bút với tổng giá trị là 01 tỷ đồng.

Tuy nhiên, TIE lại không thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ giao hàng cho công ty Bến Thành, TIE chỉ mới giao cho Bến Thành 150.000 cây bút vào ngày 10/6/2021. Số lượng 500.000 cây bút còn lại TIE không giao cho công ty Bến Thành.

Công ty Bến Thành đã rất nhiều lần gọi điện và có các văn bản đề ngày 06/7/2021, ngày 12/7/2021 để yêu cầu TIE giao hàng nhưng không nhận được bất kỳ phản hồi nào

từ Công ty này. Kể cả Công ty Bến Thành có nhờ Công ty Luật Apolo Lawyers phát hành văn bản đề nghị TIE nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ cho công ty Bến Thành nhưng công ty này vẫn cố tình né tránh và không thực hiện việc giao hàng.

Việc TIE không tiếp tục giao hàng đã khiến cho Công ty Bến Thành bị chậm trễ và không có hàng để giao cho đối tác là Công ty Rohto. Do đó, công ty Bến Thành phải tìm kiếm một đơn vị khác là Công ty TNHH Bút Bi Bạch Đằng (“Bạch Đằng”) để mua hàng thay thế và giao cho Rohto.

Sau khi phải đặt toàn bộ số lượng 500.000 cây bút bi còn lại để thay thế cho số lượng hàng TIE chưa giao, công ty Bến Thành thấy rằng thiệt hại do hành vi chậm trễ giao hàng của TIE gây ra cho công ty Bến Thành không còn khắc phục được nữa nên công ty Bến Thành quyết định yêu cầu TIE phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền 1.000.000.000 đồng mà Bến Thành đã thanh toán đối với 500.000 cây bút chưa giao thông qua văn bản ngày 22/10/2021 và ngày 29/10/2021. Đồng thời, công ty Bến Thành cũng nhờ Công ty Luật Apolo Lawyers phát hành thư cảnh báo các hành vi vi phạm thỏa thuận và những hậu quả mà công ty này sẽ gánh chịu. Tuy nhiên, công ty Bến Thành vẫn không nhận được bất kỳ phản hồi nào từ công ty này. Thấy rằng, hành vi nhận tiền nhưng không giao hàng của TIE đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho Bến Thành, cụ thể:

1. Thiệt hại do mua hàng từ Bạch Đằng giá cao hơn mua hàng từ TIE:

Vì TIE không chịu giao hàng đúng hạn nên công ty Bến Thành buộc phải đặt mua 500.000 cây bút bi từ một công ty khác để có hàng giao cho Công ty Rohto. Tuy nhiên, vì trên thị trường công ty Bến Thành không tìm mua được loại bút bi như TIE nên công ty Bến Thành phải đặt một loại bút tương tự từ Công ty Bạch Đằng, để thay thế nhưng giá bút mua từ Bạch Đằng cao hơn giá mà công ty Bến Thành mua từ TIE, do công ty Bến Thành là khách hàng mới của Bạch Đằng nên không được giá tốt, còn TIE bán cho công ty Bến Thành có ưu đãi hơn khi công ty Bến Thành mua từ những đơn vị khác, cụ thể:

Mua 160.500 cây bút thông qua Hợp đồng mua bán số 06/21-BĐ-BT/HĐKT-2021 ngày 26/6/2021 với giá trị Hợp đồng là 414.892.500 đồng.

Mua 339.500 cây bút thông qua Hợp đồng mua bán số 07/21-BĐ-BT/HĐKT-2021 ngày 16/7/2021 với giá trị Hợp đồng là 877.607.500 đồng.

Do đó, khoản tiền chênh lệch do mua hàng hóa từ Bạch Đằng giá cao hơn mua hàng từ TIE là thiệt hại của công ty Bến Thành với số tiền thiệt hại là $(414.892.500 + 877.607.500) - 1.000.000.000 = 292.500.000$ đồng.

2. Thiệt hại do phải giảm giá cho Công ty Rohto:

Số lượng 500.000 cây bút mà TIE không giao hàng, công ty Bến Thành không tìm mua được trên thị trường nên chỉ có thể mua hàng tương tự để thay thế. Vì chỉ có loại bút tương tự không đúng loại bút theo thỏa thuận ban đầu nên theo yêu cầu của Công ty Rohto, công ty Bến Thành buộc phải ký Phụ lục Hợp đồng để điều chỉnh hạ giá bút đối với 500.000 cây bút chưa giao so với giá ban đầu. Nếu công ty Bến Thành không giảm giá thì Rohto sẽ phạt do vi phạm hợp đồng. Khoản tiền bán bút bị giảm là thiệt hại của Bến Thành, với số tiền thiệt hại là $1.755.050.000 - 1.669.250.000$ đồng = 85.800.000 đồng. Như vậy, tổng thiệt hại mà Bến Thành phải gánh chịu do hành vi không giao 500.000 cây bút bi của TIE gây ra là $(292.500.000$ đồng + 85.800.000 đồng) = 378.300.000 đồng.

Việc công ty TIE dựa trên tờ trình 295-1/2021/TTR-TIE ngày 28/5/2021 để cho rằng đơn hàng này bán cho Rohto. Bởi lẽ tờ trình nội bộ của TIE, tại thời điểm xác lập và

thực hiện thành công 150.000 cây bút bi đã giao, Bến Thành không biết sự tồn tại của tờ trình này nên không có giá trị pháp lý để ràng buộc Bến Thành. Đồng thời tại văn bản giải trình ngày 24/02/2026, Rohto xác nhận: “Công ty không ký thỏa thuận chính thức với Tie về đơn giá đối với các sản phẩm bút bi GC B30+B80, việc giảm giá gia công các sản phẩm đã nêu hoặc bất kỳ một thỏa thuận có tính chất tương tự nào cả”. Như vậy Rohto không phải và chưa từng là khách hàng của Tie.

Nay công ty Bến Thành khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Tuyên buộc Bị đơn phải hoàn trả số tiền 1.000.000.000 đồng mà Công ty Bến Thành đã thanh toán đối với số lượng 500.000 cây bút chưa giao.

2. Tuyên buộc Bị đơn phải thanh toán tiền lãi do chậm trả đối với số tiền 1.000.000.000 tỷ đồng này, với mức lãi suất nợ quá hạn tạm tính là 12%/năm. Như vậy, số tiền lãi do chậm thanh toán mà Bị đơn phải trả cho công ty Bến Thành tạm tính đến ngày 08/3/2022 là 88.767.123 đồng. Công ty Bến Thành bảo lưu yêu cầu tính tiền lãi do chậm thanh toán đến ngày có Bản án hoặc Quyết định có hiệu lực của Tòa án.

3. Tuyên buộc Bị đơn phải bồi thường thiệt hại cho Công ty Bến Thành số tiền 378.300.000 đồng. Tổng cộng là 1.467.067.123 đồng.

- Tại đơn phản tố và các bản tự khai bị đơn Công ty Cổ phần Tie có ông Dương Phạm Đăng Khoa đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Kim Thị Châu Thuyên – Giám đốc kinh doanh Tie (sau đây gọi là bà Thuyên) và bà Nguyễn Thị Ngọc Linh (nhân viên phòng kinh doanh, vừa là nhân viên môi giới) là nhân viên làm việc tại TIE từ tháng 01 năm 2019 cho đến khi xảy ra sự việc liên quan đến giao dịch thương mại 650.000 cây bút bi giữa TIE và Bến Thành. Ngày 27/05/2021 bà Thuyên xin ý kiến với ban lãnh đạo TIE về giá bán và báo cáo cho lãnh đạo lịch làm việc với Công ty ROHTO để bán lô hàng 650.000 cây bút bi cho ROHTO vào lúc 15h00 cùng ngày. Ngày 28/5/2021, bà Thuyên có lập Tờ trình số 295-1/2021/TTR-TIE gửi Tổng giám đốc TIE phê duyệt giá giá công 650.000 cây bút bi cho Công ty ROHTO với giá công thành phẩm là 2.000 VNĐ/cây (đã bao gồm VAT) và đã được phê duyệt. Nội dung tờ trình: “ Công ty TNHH ROHTO – MENTOLATUM (VIỆTNAM) hợp tác với công ty Bến Nghé từ nhiều năm nay về hàng gia công hiện nay đấu thầu hàng gia công giữa Bến Nghé với Thiên Long và nhiều đối tác khác. Nay phòng kinh doanh kính trình Tổng giám đốc phê duyệt nội dung giá bán và chi huê hồng môi giới gia công cụ thể như sau”:

TÊN SẢN PHẨM	SỐ LẦN IN	ĐVT	SỐ LƯỢNG	GIÁ CÔNG BỐ	GIA CÔNG 202 (02 lần in)		GIA CÔNG 2021 (02 lần in)		LƯƠNG NVBH 2%		CHIẾT KHẤU (90.90 đ) – THU THUẾ 10% (9,09 đ)	GIÁ CUỐI THU VỀ
					BAO GỒM VAT	TRƯỚC VAT	BAO GỒM VAT	TRƯỚC VAT		CK 5%		
Bút bi GC B30 – BT8	2	Cây	650.000	2.610	2.000	1.818,18	2.000	1.818,18	36	81.81	9.09	1.691.28

Tuy nhiên, khi giao hàng được 150.000 cây bút thì TIE phát hiện bên mua hàng đã thanh toán cho toàn bộ lô hàng 650.000 cây bút như nội dung Tờ trình số 295-1/2021/TTR-TIE ghi ngày 28/5/2021 (áp dụng bán hàng cho Công ty ROHTO) lại là Bến Thành. Khi xảy ra sự việc, bà Thuyên đã có 02 bản tường trình về việc bán lô hàng 650.000 cây bút bi gửi cho Ban Tổng giám đốc TIE ngày 18/06/2021 và ngày 18/6/2021.

Bảng tường trình ngày 17/6/2021 có nội dung: Bà Thuyên cho biết Công ty ROHTO là khách hàng quen thuộc của bà Linh từ trước khi TIE mua Công ty Bến Nghé (vào tháng 11/2018). Khi biết ROHTO có đấu thầu gia công bút bi thì bà Linh đề nghị bà Thuyên cùng với bà Linh đến ROHTO để đàm phán giá bán. Trước khi đi đàm phán thì bà Thuyên làm tờ trình để TIE phê duyệt giá bán cho ROHTO làm cơ sở cho bà Thuyên và bà Linh đi đàm phán. Sau khi TIE ký duyệt tờ trình số 295-1/2021/TTR-TIE ghi ngày 28/5/2021 áp dụng bán hàng cho ROHTO thì bà Thuyên cùng bà Linh lên gặp người của ROHTO để đàm phán giá sản phẩm. Bà Thuyên cho rằng bà đã bị bà Linh lừa dối, che dấu thông tin về công ty Bến Thành do bà Linh thành lập và thực hiện những giao dịch từ trước đến giờ với TIE. Đối với các đơn hàng được lập tờ trình xin giá bán cho ROHTO đã chi hoa hồng bán hàng bà Thuyên không biết Công ty Bến Thành thuộc sở hữu của bà Linh, nên bà mới đề nghị chi hoa hồng cho nhân viên của Công ty Bến Thành.

Bảng tường trình ngày 18/6/2021 có nội dung: Bà Linh là người nhận thông tin từ khách hàng ROHTO về việc làm gia công và liên hệ với bà Thuyên để trao đổi về giá bán hàng hoá. Bà Thuyên xin ý kiến lãnh đạo về việc giảm giá bán cho ROHTO. Bà Thuyên cùng bà Linh đến ROHTO để đàm phán về giá với bộ phận kinh doanh và bộ phận Marketing ROHTO về mẫu mã và giá sản phẩm. Sau khi ROHTO đồng ý giá thì bà Linh thông báo cho bà Thuyên và bà Thuyên gửi yêu cầu cho bộ phận để sản xuất. Đối với các đơn hàng được lập tờ trình xin giá bán cho ROHTO đã chi hoa hồng bán hàng, bà Thuyên không biết Bến Thành thuộc sở hữu của bà Linh, nên bà mới đề nghị chi hoa hồng cho nhân viên của Bến Thành.

Ngày 22/6/2021, có buổi làm việc giữa bà Linh, bà Thuyên và đại diện TIE để làm rõ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến lô hàng 650.000 cây bút như nội dung Tờ trình số 295-1/2021/TTR-TIE ngày 28/5/2021. Nội dung buổi làm việc theo file ghi âm cho thấy các nội dung sau: Bà Linh đã thừa nhận sai khi là nhân viên kinh doanh của TIE đi chào bán đơn hàng xong lại chuyển sang cho Công ty Bến Thành là Công ty của bà Linh ký hợp đồng (tại phút thứ 9:30 của đoạn ghi âm buổi làm việc). Bà Linh cho biết rằng việc bà Thuyên và bà Linh đi đàm phán đơn hàng với ROHTO chỉ là việc đàm phán giá trên mẫu của TIE sản xuất (tại phút thứ 10:35 của đoạn ghi âm buổi làm việc). Bà Linh và TIE đã có thống nhất các vấn đề sau: Bà Linh sẽ phối hợp với TIE và ROHTO giải quyết những tồn đọng có liên quan đến lô hàng 650.000 cây bút bi do lỗi của bà Linh gây ra. Bà Linh đồng ý và cam kết nỗ lực phối hợp với TIE để thực hiện lại hoàn chỉnh toàn bộ hồ sơ mua bán hàng cho đúng đối tượng và đủ thành phần hồ sơ bao gồm hợp đồng mua bán, phiếu đặt hàng... Vì đơn hàng này đã được các bên thực hiện giao dịch thương mại nhưng thiếu các chứng từ cần thiết để thực hiện hoàn tất một giao dịch thương mại làm cơ sở để các bên thực hiện (tại phút thứ 26:30 của đoạn ghi âm buổi làm việc). Bà Linh ghi nhận ý kiến của TIE về việc cần có buổi làm việc ba bên giữa TIE – ROHTO - Bến Thành để làm rõ việc TIE mới là đơn vị gia công và bán hàng thực sự cho ROHTO còn Bến Thành là công ty của bà Linh; Việc giao số lượng hàng còn lại chỉ có thể thực hiện sau khi có buổi làm việc ba bên. Bà Linh cam kết sẽ liên hệ với ROHTO để sắp xếp buổi làm việc như được yêu cầu (tại phút thứ 38:45 của đoạn ghi âm. Tuy nhiên sau đó, bà Linh không thực hiện bất kỳ cam kết gì theo những nội dung đã được bà Linh đồng ý và cam kết tại buổi làm việc ngày 20/6/2021. Do đó TIE cũng không có cơ sở nào để thực hiện các bước tiếp theo của giao dịch thương mại.

Ngày 06/7/2021, Bến Thành có công văn gửi TIE đề nghị TIE giao hàng trước ngày 10/7/2021. Ngày 12/7/2021, Bến Thành có công văn gửi TIE đề nghị TIE giao hàng trước ngày 16/7/2021 tại trụ sở của công ty Bến Thành số 269/29/8/4 Bến Phú Định, Phường 16, Quận 8, TP.HCM. Bà Thuyên là người giao dịch trực tiếp với bà Linh, nhưng khi xảy ra sự việc thì bà Thuyên chỉ thừa nhận sai khi đã áp dụng giá bán không đúng cho khách hàng gây thiệt hại cho TIE, với lý do bà Thuyên cũng là người bị bà Linh che dấu sự thật về đối tượng mua hàng và bà Thuyên từ chối không tham gia giải quyết sự việc và cho biết rằng mọi thiệt hại liên quan đến đơn hàng 650.000 cây bút Vrohto thì TIE trực tiếp làm việc với Công ty Bến Thành và bà Linh. Do đó:

- Qua các tường trình của bà Thuyên và rà soát lại giao dịch thương mại giữa TIE và Bến Thành có nhiều vấn đề chưa được các bên thống nhất để có cơ sở thực hiện hoàn tất giao dịch thương mại và việc này đã được bà Linh, TIE thống nhất tại buổi làm việc ngày 22/6/2021 (như đã trình bày nêu trên).

- Cùng với việc bà Thuyên đã nhận lỗi sai trong sự việc, cũng như bà Thuyên cho rằng bà Linh đã lừa dối bà Thuyên và TIE. Bà Linh với vai trò là người môi giới vừa là chủ sở hữu của Công ty Bến Thành, nhưng bà Linh đã cố ý che dấu sự thật để lừa dối nhằm trục lợi và gây thiệt hại kinh doanh cho TIE.

- Bên cạnh đó mỗi giao dịch thương mại gia công bán hàng đều phải thống nhất được thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng, quy cách đóng gói, đợt giao hàng ... Vì các yếu tố này đều ảnh hưởng đến giá bán bên cạnh giá sản phẩm nên ngày 12/07/2021, TIE đã phát hành công văn số 20A/2021/CV-TIE, xác nhận lô hàng đã được sản xuất hoàn tất vào tháng 6 năm 2021. Thông báo nhắc lại giá bán hàng theo bảng giá công bố đã được phát hành và áp dụng rộng rãi cho tất cả các đơn hàng đã bán khác trước đó mà bà Thuyên và bà Linh đều đã biết. Đề nghị Bến Thành thanh toán công nợ còn thiếu theo bảng giá được áp dụng, thông báo về địa điểm và thời gian giao hàng theo sự thỏa thuận của hai bên. Sau khi ban hành công văn số 20A/2021/CV-TIE như nêu trên, TIE không nhận được sự phản hồi của Bến Thành hoặc sự phối hợp trao đổi làm việc. Sau một thời gian không liên hệ làm việc, ngày 22/10/2021 và ngày 29/10/2021 Bến Thành có công văn yêu cầu TIE hoàn trả số tiền tương ứng với số hàng mà Bến Thành cho rằng TIE chưa giao hàng và tiền lãi phát sinh và các văn bản khác tương tự.

- Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, căn cứ vào các quy định của pháp luật, thì giao dịch phát sinh giữa TIE và Bến Thành chính là giao dịch mua bán hàng hóa và theo quy định thì hai Bên phải lập hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc có thỏa thuận có quy định nội dung như: đối tượng hợp đồng, giá cả, đặt cọc, thanh toán, giao nhận hàng hóa, phạt, bồi thường thiệt hại, thanh lý... để làm cơ sở thực hiện và giải quyết tranh chấp về sau (nếu có). Tuy nhiên, qua rà soát hồ sơ cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì giữa TIE và Bến Thành không có hợp đồng mua bán và đơn đặt hàng. Tuy hai bên không có hợp đồng giao dịch hoặc hợp đồng mua bán nhưng Bến Thành và TIE đều đã xác nhận rằng có giao dịch thương mại giữa Bến Thành và TIE đối với việc mua bán lô hàng 650.000 cây bút bi. Do Bến Thành và TIE không có hợp đồng mua bán nên về nguyên tắc việc Bến Thành thanh toán cho TIE dựa trên giá bán được áp dụng cho một đối tượng khác mà không phải do TIE và Bến Thành nhầm lẫn giá khi thỏa thuận giao dịch và việc áp dụng sai giá bán này này do lỗi của bà Thuyên với bà Linh. Tại buổi làm việc ngày 22/06/2021 bà Linh đã đồng ý và cam kết nỗ lực phối hợp với TIE như đã trình bày..., nhưng sau đó bà Linh không thực hiện

bất kỳ cam kết gì theo những nội dung đã được bà Linh đồng ý tại buổi làm việc ngày 22/06/2021. Do đó TIE cũng không có cơ sở nào để thực hiện các bước tiếp theo của giao dịch thương mại. Quá trình trao đổi văn bản lẫn nhau, Bến Thành và TIE vẫn chưa thống nhất được địa điểm giao hàng theo đó: Tại các công văn do Bến Thành phát hành, đề nghị giao hàng tại trụ sở của công ty Bến Thành số 269/29/8/4 Bến Phú Định, Phường 16, Quận 8, TP.HCM. Các công văn do TIE phát hành, đề nghị giao hàng tại kho của Bên bán tại địa chỉ: Lô III – 9B, đường 12, Khu Công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM vào thời điểm theo sự thoả thuận của hai bên vì lý lẽ hai bên chưa có giao kết chính thức về các vấn đề này. Tuy nhiên, 150.000 cây bút bi đầu tiên trong tổng số 650.000 cây bút của Lô hàng theo giao dịch thương mại thì hai bên đã thực hiện như sau: bà Linh đi theo xe chở hàng của TIE và TIE giao hàng tại địa chỉ ROHTO tại địa chỉ 16 VSIP, Đường số 5, KCN VN Singapore, Phường Bình Hoà, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (theo phiếu giao hàng số 02004 ngày 10/06/2021). Đến nay TIE vẫn chưa biết giao hàng như thế nào nên chưa thể giao hàng cho Bến Thành vì các bên chưa thống nhất trong khi TIE đã nhiều lần xác nhận là đã sản xuất xong lô hàng từ tháng 06 năm 2021.

Việc giao hàng chưa thực hiện được là do bà Linh và Bến Thành không thực hiện đúng các cam kết đã được hai bên thống nhất tại buổi làm việc ngày 22/06/2021 để xử lý các vấn đề phát sinh do lỗi của bà Linh cố ý gây ra. Việc TIE đã thực hiện hoàn tất lô hàng từ tháng 06/2021 cũng chứng minh được rằng TIE quyết tâm thực hiện hoàn tất giao dịch thương mại giữa hai bên vì các sản phẩm gia công đặc thù có in thương hiệu sản phẩm lên cây viết thì không thể bán được cho ai khác ngoài bên đặt hàng. Nhận thấy TIE không có lỗi trong việc chưa giao hàng cho Bến Thành, mà hiện nay TIE cũng đang là đơn vị bị thiệt hại vì TIE phải chịu các phí tổn về bảo quản và lưu kho hàng hoá số lượng 500.000 cây bút bi còn lại chưa giao hàng. Vì thế TIE không có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 1.000.000.000 đồng mà Bến Thành đã thanh toán trước đó

- Về yêu cầu thanh toán lãi với lãi suất là 12%/năm: Việc hai bên chưa thực hiện hoàn tất giao dịch thương mại là yếu tố khách quan do hai Bên vẫn chưa thống nhất cách giải quyết số hàng còn tồn đọng. Nên TIE không vi phạm nghĩa vụ đối với Bến Thành bao gồm cả nghĩa vụ nộp phạt như Bến Thành đã đề cập trong nội dung khởi kiện.

- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: Như đã trình bày, Bến Thành và TIE không có hợp đồng mua bán theo đó ràng buộc nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do chậm giao hàng và/hoặc các trường hợp bồi thường khác theo quy định của pháp luật. Do đó không có cơ sở để Bến Thành yêu cầu TIE bồi thường số tiền thiệt hại là 378.300.000 đồng cho Bến Thành.

- Về yêu cầu phản tố của bị đơn: Như đã trình bày về giá sản phẩm thì tổng giá trị lô hàng theo đề nghị của TIE là 1.794.000.000 đồng. Do trước đó Bến Thành đã chuyển cho TIE 1.300.000.000 đồng và đã nhận hàng Đợt 1 với số lượng 150.000 cây, đồng thời Bến Thành không phản đối việc nhận hàng mà chỉ đề cập đến giá bán là 2.000 VNĐ/cây. Do đó, TIE đề nghị Bến Thành phải thanh toán cho TIE số tiền còn thiếu là 494.000.000 đồng (bốn trăm chín mươi bốn triệu đồng).

Trình bày rõ hơn về vai trò của bà Linh trong công ty TIE: Trong khoảng thời gian từ 01/07/2020 đến 30/07/2021, bà Linh người có ký kết hợp đồng môi giới với TIE theo hợp đồng môi giới số 02/2020/HĐMG-TIE ngày 01/07/2020, theo đó bà Linh sẽ được hưởng mức hoa hồng môi giới là 5% trên tổng doanh số thực đạt mỗi

tháng và tổng số hoa hồng bà Linh đã được nhận theo hợp đồng môi giới số 02/2020/HĐMG-TIE ngày 01/07/2020 và bà Linh cũng đã nhận đầy đủ tiền lương trong suốt quá trình làm việc. Ngoài ra, bà Linh yêu cầu bà Thuyên chi hoa hồng cho các người môi giới cho nhân viên của Bến Thành khi Bến Thành thực hiện giao dịch mua hàng của TIE. Tổng số tiền đã chi hoa hồng cho môi giới trong giai đoạn từ 01/07/2020 đến 30/07/2021 là 75.224.603 đồng. Người nhận hoa hồng là Nguyễn Thành Phôn với số tiền 75.224.603 đồng được chuyển vào tài khoản của ông Nguyễn Thành Phôn. Qua các chứng cứ như nêu trên thì vai trò của bà Linh là chủ sở hữu, đại diện pháp luật của Bến Thành, bà Linh đồng thời là nhân viên kinh doanh của TIE và là người có ký kết hợp đồng môi giới với TIE theo hợp đồng môi giới số 02/2020/HĐMG-TIE. Trong quá trình làm việc bà Linh đã nhận được đầy đủ tiền lương, phụ cấp, thưởng doanh số hoa hồng môi giới đầy đủ theo thỏa thuận đã ký kết với TIE với tổng số tiền 184.433.070 đồng. Theo như nội dung bà Linh trình bày tại buổi làm việc ngày 22/6/2021, thì bà Linh cho biết việc bà thành lập công ty Bến Thành để nhằm mục đích giúp cho việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của bà tốt hơn, nhưng thực chất là bà Linh sử dụng Bến Thành để dễ dàng giao kết hợp đồng và trục lợi từ các chính sách của TIE. Bên cạnh đó Bà Linh ý thức được rằng, giao dịch giữa Bến Thành và TIE được quyết định bởi bà Linh (vì bà Linh là chủ sở hữu và giám đốc kiêm đại diện pháp luật của Bến Thành) và TIE (trong đó bà Linh phụ trách việc bán hàng cùng với bà Thuyên) mà không cần có bất kỳ người môi giới nào hoặc hành động môi giới nào của bất kỳ ai khác. Do đó có cơ sở nhận định rằng để trục lợi chiếm đoạt tiền của TIE thì bà Linh đã cố ý che giấu việc bà Linh là chủ sở hữu và giám đốc kiêm đại diện pháp luật của Bến Thành và cố ý ngụy tạo những cá nhân có vai trò môi giới như được nêu trên để bà Linh có cơ sở yêu cầu bà Thuyên trình duyệt tiền chi hoa hồng cho những cá nhân này mặc dù không có sự việc môi giới xảy ra.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Châu Thuyên trình bày:

Trước đây bà làm việc cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Bến Nghé với chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh. Từ năm 2019, TIE mua lại Bến Nghé, bà được phân công giữ chức vụ Giám đốc kinh doanh, dưới sự quản lý của Phó Tổng giám đốc kinh doanh và Tổng giám đốc Công ty. Về quy trình bán hàng của Công ty TIE: Tất cả các hoạt động bán hàng đều phải qua ký duyệt đồng ý của các Tổng giám đốc và Phó Tổng công ty thì mới được xuất hàng và bán hàng. Những đơn hàng bán không đúng bảng giá đã bán hàng đều phải làm tờ trình xin Tổng giám đốc phê duyệt.

Theo thường lệ Công ty cũ trước đây, những khách hàng gia công đã làm nhiều đơn hàng thì không cần lập hợp đồng và sau khi TIE nhận đơn hàng gia công từ người đặt hàng, người nhận đơn hàng gia công gửi qua Zalo cho bộ phận quản lý, sản xuất, bộ phận sản xuất sẽ làm theo đơn hàng. Đến ngày giao hàng, bộ phận kho báo có hàng thì bà mới cho bộ phận admin làm đơn bán hàng đưa bộ phận kế toán kiểm tra giá và số lượng để viết hóa đơn rồi ký tên, sau đó đem xuống cho Phó tổng giám đốc kinh doanh, Phó tổng giám đốc ký duyệt và trình cho Tổng giám đốc duyệt.

Về giao dịch mua bán hàng hóa giữa Bến Thành và TIE: Từ năm 2019 đến năm 2021, TIE và Bến Thành đã giao dịch thành công rất nhiều đơn hàng bao gồm các sản phẩm: bút bi GC B30 của Rohto, bút bi bàn không để GC SP01 của Bến Thành; bút bi GC BT8 của Marina Club; bút bi BT8 của Lavela; bút bi GC B30 của ATB; bút bi BT7 của Novotel... Vì là khách hàng quen thuộc nên khi Bến Thành đặt mua hàng thì

TIE đã không làm hợp đồng mua bán hàng hóa với Bến thành.

Đối với quy trình đặt hàng với đơn hàng 550.000 cây bút bi B30-VROHTO và 100.000 cây bút BT8 VROHTO COOL ngày 28/5/2021 của Bến Thành: Bến Thành chuyển phiếu đặt hàng và mô tả hàng hóa cho TIE thông qua Zalo của bà, trong đó thể hiện số lượng, giá cả, thành tiền và thời hạn giao hàng. Đối với đơn hàng gia công bút Vrohto, vì số lượng lớn và giá thấp hơn giá công bố nên bà đã có tờ trình Tổng giám đốc của TIE duyệt giá trước khi nhận đơn hàng. Sau khi tờ trình giá đã được duyệt, bà gửi lại cho Bến Thành. Sau khi Bến thành và TIE đã thống nhất số lượng, giá cả, ngày sản xuất, ngày giao hàng... thì Bến Thành tiến hành thanh toán đủ tiền đơn hàng. Sau khi hàng sản xuất xong, bà thông báo cho Bến Thành đến nhận hàng.

Vì Bến thành đã thanh toán toàn bộ số tiền lô hàng nên TIE phải có nghĩa vụ giao hàng đúng thời hạn cho Bến Thành. Tuy nhiên TIE chỉ mới thực hiện một phần nghĩa vụ giao hàng là giao 150.000 cây bút bi, còn 500.000 cây bút bi chưa giao. Việc TIE không thực hiện việc giao hàng đúng hạn đồng thời ra thông báo hủy 02 hóa đơn giá trị gia tăng và tăng giá bút là không đúng, gây thiệt hại cho Bến Thành. Bà đề nghị được vắng mặt tất cả các buổi làm việc, hòa giải và xét xử sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc Linh có ý kiến tại văn bản ngày 05/7/2023:

Bà là nhân viên tiếp thị làm việc tại Phòng kinh doanh của Công ty Cổ phần TIE từ ngày 02/01/2019 đến ngày 01/7/2020 thì chấm dứt quan hệ lao động theo Quyết định chấm dứt hợp đồng số 33/2020/QĐNV-TIE đề ngày 01/7/2020. Ngày 01/7/2020, bà và TIE ký Hợp đồng môi giới số 02/2020/HĐMG-TIE, theo đó bà đồng ý nhận môi giới cho TIE để bán các mặt hàng tập/vở học sinh và các loại mặt hàng văn phòng phẩm khác mà TIE đang sản xuất kinh doanh và phân phối. Điều này được hiểu như sau: kể từ ngày 01/7/2020 nếu bà môi giới được khách hàng cho TIE thì bà được hưởng mức hoa hồng là 05% trên tổng doanh thi thực đạt/tháng. Như vậy, giữa bà và Công ty TIE là quan hệ hợp đồng môi giới, cộng tác viên. Bên cạnh đó, có thể thấy rằng thời điểm giao dịch giữa Bến Thành và TIE liên quan đến 650.000 cây bút bi được xác lập khi bà đã chấm dứt quan hệ lao động tại TIE. Trong quan hệ mua bán hàng hóa giữa Bến Thành và TIE, bà tham gia với tư cách là người đại diện theo pháp luật của Công ty Bến Thành để đàm phán, giao dịch, thiết lập quan hệ mua bán hàng hóa với TIE. Do đó, giao dịch giữa Bến Thành và TIE được xác lập giữa 02 pháp nhân thương mại, bà không tham gia vào bất kỳ khâu nào của giao dịch này dưới danh nghĩa là cá nhân của bà nên bà không có liên quan đến giao dịch giữa 02 chủ thể pháp nhân là Bến Thành và TIE. Hơn nữa, bà thấy rằng TIE đang có sự nhập nhằng giữa hai quan hệ hợp đồng cộng tác, môi giới với cá nhân và và quan hệ mua bán hàng hóa giữa hai pháp nhân Bến Thành và TIE. Trường hợp, TIE thấy rằng bà đã thực hiện bất kỳ hành vi nào không đúng với nội dung đã thỏa thuận tại Hợp đồng môi giới số 02/2020/HĐMG-TIE và gây thiệt hại cho TIE thì TIE có quyền khởi kiện bà ra một vụ kiện khác.

Đối với giao dịch mua bán 650.000 cây bút bi giữa Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành và Công ty Cổ phần TIE thì bà có ý kiến: Bến Thành và TIE đã có mối quan hệ hợp tác, làm ăn từ năm 2019 cho đến năm 2021, giữa Bến Thành và TIE đã giao dịch thành công rất nhiều đơn hàng. Tiếp tục duy trì thói quen mua bán hàng hóa giữa hai bên, ngày 28/5/2021 Bến Thành và TIE đã thống

nhất chốt đơn hàng với số lượng, giá cả, thành tiền, ngày sản xuất, ngày giao hàng... cụ thể như sau:

Số lượng sản phẩm: 550.000 cây Bút bi B-30 VROHTO và 100.000 cây Bút bi BT-8 VROHTO COOL. Giá bán: 2.000 đồng/cây (đã bao gồm VAT). Tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm VAT là 1.300.000.000 đồng. Thời hạn giao hàng được ấn định như sau: Đối với 550.000 cây Bút bi B-30 VROHTO: ngày 23/6/2021; Đối với 100.000 cây Bút bi BT-8 VROHTO COOL: ngày 29/6/2021. Sau khi đặt hàng, Bến Thành đã hoàn tất việc thanh toán thành 02 đợt, cụ thể như sau:

Đợt 1: thanh toán số tiền 780 triệu đồng vào ngày 04/6/2021, tương đương với 60% giá trị đơn hàng.

Đợt 2: thanh toán số tiền còn lại là 520 triệu đồng vào ngày 11/6/2021, tương đương với 40% giá trị đơn hàng.

Và TIE đã xuất cho Bến Thành 02 tờ hóa đơn giá trị gia tăng đối với toàn bộ đơn hàng này gồm: Hóa đơn số 0004024 lập ngày 09/6/2021 đối với 150.000 cây bút với tổng giá trị là 300.000.000 đồng và Hóa đơn 0004041 lập ngày 11/6/2021 đối với 500.000 cây bút với tổng giá trị là 1.000.000.000 đồng. Tuy nhiên, TIE lại không nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ giao hàng cho Bến Thành. Cụ thể, TIE chỉ mới giao cho Bến Thành 150.000 cây bút vào ngày 10/6/2021. Số lượng 500.000 cây bút còn lại TIE không giao cho Bến Thành. Bến Thành đã rất nhiều lần gọi điện và có các văn bản đề ngày 06/7/2021, ngày 12/7/2021 để yêu cầu TIE giao hàng nhưng không nhận được bất kỳ phản hồi nào từ Công ty này.

Sau đó, thông qua văn bản ngày 22/10/2021 và ngày 29/10/2021 Bến Thành yêu cầu TIE phải hoàn trả lại số tiền 1.000.000.000 đồng mà Bến Thành thanh toán tương ứng với 500.000 cây bút bi chưa được giao. Thế nhưng, đến nay TIE vẫn không hoàn trả lại cho Bến Thành. Mặt khác, hành vi không tiếp tục giao hàng của TIE đã khiến cho Bến Thành bị chậm trễ và không có hàng để giao cho đối tác là Công ty Rohto. Do đó, Bến Thành phải tìm kết một đơn vị khác là Công ty TNHH Bút Bi Bạch Đằng để mua hàng thay thế và giao cho Công ty Rohto, đồng thời Bến Thành buộc phải giảm giá sản phẩm cho Rohto.

Bà đề nghị được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, hòa giải và xét xử sơ thẩm của Tòa án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Rohto-Mentholatum (Việt Nam) có ông Hirifumi Shiramatsu là Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật có ý kiến trình bày tại văn bản ngày 24/02/2026 như sau:

Công ty TNHH Rohto-Mentholatum (Việt Nam) (sau đây gọi là "Công ty") theo Quyết định số 160/2026/QĐ-CCTLCC ngày 06/02/2026 của Quý Tòa (sau đây gọi là "Quyết định"), Công ty được yêu cầu cung cấp cho Tòa án các tài liệu, thỏa thuận về đơn giá và việc giảm giá gia công đối với các sản phẩm bút bi GC B30+B80 giữa Công ty và Công ty Cổ phần Tie ("Tie") trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định nêu trên. Tuy nhiên, giữa Công ty và Tie không tồn tại bất kỳ thỏa thuận hay hợp đồng chính thức nào liên quan đến việc gia công, sản xuất sản phẩm bút bi GC B30+B80. Do đó, Công ty không có tài liệu, thỏa thuận nào như yêu cầu tại Quyết định để cung cấp cho Tòa án.

Để hỗ trợ Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty xin làm rõ mối quan hệ giữa Công ty với Nguyên đơn và bị đơn trong vụ án như sau: Công ty chỉ ký kết

hợp đồng mua bán hàng hóa với nguyên đơn là Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành (“Bến Thành”) vào ngày 27/5/2021 để mua các sản phẩm bút bi B30 và BT8 do Bến Thành sản xuất theo mẫu được Công ty xác nhận. Công ty chỉ thực hiện giao dịch mua bán với Bến Thành và thanh toán cho Bến Thành chứ không phải Tie. Công ty không ký thỏa thuận chính thức với Tie về đơn giá đối với các sản phẩm bút bi GC B30 và BT8, việc giảm giá gia công các sản phẩm đã nêu hoặc bất kỳ một thỏa thuận có tính chất tương tự nào khác.

Tại phiên tòa hôm nay:

- *Nguyên đơn yêu cầu:* Bị đơn phải hoàn trả số tiền 1.000.000.000 đồng mà công ty Bến Thành đã thanh toán đối với số lượng 500.000 cây bút chưa giao. Thanh toán tiền lãi do chậm trả đối với số tiền 1.000.000.000 đồng, với mức lãi suất nợ quá hạn là 12%/năm, tạm tính đến ngày tuyên án 25/8/2026 là 966.597.108 đồng. Tuyên buộc Bị đơn phải bồi thường thiệt hại cho Công ty Bến Thành số tiền 378.300.000 đồng. Tổng cộng là 2.344.897.108 đồng. Không chấp nhận đề nghị của bị đơn về việc tiếp tục giao hàng, đối với hóa đơn số 4024 mà bị đơn khai đã hủy thì Công ty Bến Thành đã kê khai thuế và hạch toán đầu vào trong quý II/2021, đã đủ điều kiện về báo cáo tài chính của Bến Thành, nên bị đơn không cần thực hiện việc kê khai.

- *Bị đơn:* Đề nghị rút toàn bộ yêu cầu phản tố, đề nghị tiếp tục giao số lượng hàng hóa còn lại là 500.000 cây bút bi cho Công ty Bến Thành, đồng thời không yêu cầu chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Luật sư Võ Thiện Hiền có đơn xin vắng mặt và gửi văn bản kiến nghị về nội dung vụ án. Công ty Bến Thành và Tie có thói quen mua hàng hình thành từ năm 2019, đã giao dịch thành công nhiều đơn hàng. Bà Linh là người đại diện theo pháp luật đã gửi phiếu đặt hàng và phiếu mô tả hàng hóa cho giám đốc Tie, tuy không ký hợp đồng nhưng qua việc chấp thuận phiếu mua hàng, quan hệ hợp đồng giữa các bên được xác lập. Việc thanh toán tiền hàng đã được Công ty Bến Thành thanh toán đủ tiền của đơn hàng 650.000 cây bút bi cho Công ty Tie. Công ty Tie dựa trên tờ trình 295-1/2021/TTR-TIE ngày 28/5/2021 để cho rằng đơn hàng này bán cho Rohto. Bởi lẽ tờ trình nội bộ của Tie, tại thời điểm xác lập và thực hiện thành công 150.000 cây bút bi đã giao, Bến Thành không biết sự tồn tại của tờ trình này nên không có giá trị pháp lý để ràng buộc Bến Thành. Đồng thời tại văn bản giải trình ngày 24/02/2026, Rohto xác nhận: “*Công ty không ký thỏa thuận chính thức với Tie về đơn giá đối với các sản phẩm bút bi GC B30+B80, việc giảm giá gia công các sản phẩm đã nêu hoặc bất kỳ một thỏa thuận có tính chất tương tự nào cả*”. Như vậy, Rohto không phải và chưa từng là khách hàng của Tie.

Từ đó cho thấy: Đơn hàng này đã được xác lập giữa hai pháp nhân là Bến Thành và Tie, không phải giao dịch của cá nhân bà Linh. Đơn hàng đã được Bến Thành và Tie thừa nhận và Tie đã thực hiện 01 phần đối với 150.000 cây bút đã giao. Việc xác lập giao dịch hoàn toàn phù hợp với thói quen mua bán hàng của Bến Thành và Tie. Do đó, giao dịch này hoàn toàn hợp pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Thương mại.

Tại phiên tòa ngày 19/8/2026, Công ty Tie khai nhận phiếu giao hàng liên màu hồng giao cho khách hàng. Tuy nhiên, liên màu hồng mà Bến Thành giữ hoàn toàn không có địa chỉ giao hàng, trong khi liên màu trắng của Tie lại có thông tin này, rõ ràng khả năng Tie đã ghi thêm thông tin trên tài liệu này, Tie cố tình kéo dài thêm thời gian

giải quyết vụ án. Việc Bến Thành yêu cầu được nhận lại tiền là hoàn toàn phù hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 312, Điều 314 Luật Thương mại 2005 và án lệ số 09/216/AL. Do đó đề nghị không xem xét theo hướng buộc các bên tiếp tục thực hiện hợp đồng, chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn, buộc Tie thanh toán cho Bến Thành 1.000.000.000 đồng. Tiền lãi mà Tie đã khai thác trong 05 năm phát sinh lợi nhuận trên số tiền 1.000.000.000 đồng. Bồi thường thiệt hại thực tế đã xảy ra, vì Bến Thành phải mua hàng hóa để thay thế và giảm giá thành sản phẩm cho Công ty Rohto.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 phát biểu:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn rút yêu cầu phản tố nên đình chỉ đối với yêu cầu phản tố của bị đơn, chấp nhận nội dung trình bày của bị đơn về việc giao số lượng 500.000 cây bút bi còn lại cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1.1] Nguyên đơn Công ty TNHH sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa với bị đơn Công ty Cổ phần Tie, nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[1.2] Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Tie có trụ sở tại 262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh). Đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 30/11/2023 thì địa chỉ trụ sở tại 760 Điện Biên Phủ, Phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 29/3/2022, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và xét xử sơ thẩm ngày 17/8/2023, cấp phúc thẩm xét xử ngày 14/5/2024 hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ lại cho Tòa án nhân dân Quận 3 thụ lý. Ngày 04/10/2024 Tòa án nhân dân Quận 3 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1), Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án lại vụ án trên. Do thời điểm bị đơn thay đổi địa chỉ trụ sở ngày 30/11/2023, sau thời điểm thụ lý ban đầu là ngày 29/3/2022, nên không thay đổi thẩm quyền giải quyết và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 3 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh) theo quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Công ty TNHH sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành là ông Võ Thiện Hiền có đơn đề nghị xét xử vắng mặt Luật sư. Căn cứ khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là phù hợp theo quy định.

[2.2] Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Châu Thuyền đã được Tòa án tổng đặt Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Đồng thời, Tòa án đã tổng đặt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập đến tham gia tố tụng lần thứ hai tại phiên tòa nhưng bà Thuyền vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 196, khoản 1 Điều 207, Điều 208 và Điều 210 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành lập biên bản ghi nhận việc vắng mặt bà Thuyền tại buổi hòa giải và tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Thuyền là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Rohto - Mentholatum, bà Nguyễn Thị Ngọc Linh có đơn yêu cầu giải quyết và xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 196, khoản 1 Điều 207, Điều 208 và Điều 210 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành lập biên bản ghi nhận việc vắng mặt buổi hòa giải và tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hội đồng xét xử xem xét và đánh giá nội dung trình bày của các bên đương sự, cùng các tài liệu chứng cứ xuyên suốt quá trình từ khi đặt hàng cho đến khi các bên xảy ra tranh chấp.

[3.1] Căn cứ Phiếu đặt hàng (thay cho hợp đồng kinh tế) ngày 28/5/2021, người đặt hàng Linh, tên hàng VROHTO màu lá, mã số B30, số lượng 550.000 cây, màu mực xanh, số lần in 1, đơn giá 2.000 đồng; và tên hàng Cool màu xanh dương, mã số BT8, số lượng 100.000 cây, màu mực xanh, số lần in 1, đơn giá 2.000 đồng. Tổng cộng 1.300.000.000 đồng. Không ghi số tiền đặt cọc và thời gian thanh toán, cũng như phương thức thanh toán, chỉ thể hiện bên mua thanh toán đúng thời hạn. Thời gian giao hàng 24/6 và 29/6 cũng không ghi rõ mỗi đợt giao hàng số lượng là bao nhiêu.

[3.2] Căn cứ tờ trình số 295-1/2021/TTR-TIE ngày 28/5/2021, về nội dung tờ trình thể hiện V/v Giám giá gia công sản phẩm viết của Công ty TNHH Rohto - Mentholatum (Việt Nam) “CÔNG TY TNHH ROHTO-MENTHOLATUM (VIỆTNAM) hợp tác với Công ty Bến Nghé từ nhiều năm nay về hàng gia công hiện nay đấu thầu giá hàng gia công giữa Bến Nghé với Thiên Long và nhiều đối tác khác. Nay Phòng kinh doanh kính trình Tổng Giám Đốc phê duyệt nội dung giá bán và chi huê hồng môi giới gia công cụ thể như sau: ...”. Tên sản phẩm bút bi GC B30, BT8; số lần in 02 lần; số lượng 650.000 cây; giá công bố 2.610 đồng; giá gia công năm 2021 (2 lần in) bao gồm VAT là 2.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn xác định Công ty Bến Thành đặt hàng 650.000 cây bút bi của Công ty Tie và đã bán cho đối tác là Công ty Rohto với giá gia công thành phẩm là 2.000 đồng/cây, giá đã được phê duyệt. Tuy nhiên, nội dung của Tờ trình số 295-1/2011/TTR-TIE ngày 28/5/2011 ghi rõ đối tượng được duyệt giá bán như trên đối với khách hàng là Công ty TNHH Rohto- Mentholatum (Việt Nam). Tất cả các nội dung tại tờ trình đều không đề cập đến việc thỏa thuận giá mua bán với Công ty Bến Thành.

[3.3] Căn cứ Hóa đơn GTGT số 0004024 ngày 09/6/2021 và Hóa đơn GTGT số 0004041 ngày 11/6/2021 Công ty Cổ phần Tie xuất cho Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành, với số lượng hàng hóa như đã đặt nêu trên là các

bên đã cùng nhau giao kết hợp đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật thương mại.

[3.4] Căn cứ phiếu giao hàng số 02004 ngày 10/6/2021 có số hóa đơn tài chính 4024, tên khách hàng là Công ty Bến Thành, địa chỉ khu Công nghiệp Singapore – huyện Thuận An – Bình Dương (đây là địa chỉ của Công ty TNHH Rohto – Mentholatum (Việt Nam), người nhận hàng là chị Linh là khách hàng, đồng thời trong phiếu giao hàng chị Linh vừa là tư cách người vận chuyển. Tuy nhiên, tại phiên tòa giữa nguyên đơn và bị đơn cung cấp chứng cứ là phiếu giao hàng không giống nhau về ghi địa chỉ giao hàng (nguyên đơn cung cấp Phiếu giao hàng, liên 1 màu hồng, tên khách hàng Bến Thành, địa chỉ để trống; bị đơn cung cấp Phiếu giao hàng liên 1 màu xanh, địa chỉ: Khu CN Singapore – Huyện Thuận An – Bình Dương), nhưng thực tế hàng hóa đã được giao tại địa chỉ nêu trên.

[3.5] Sau khi giao hàng đợt đầu cho Công ty Bến Thành vào ngày 10/6/2021 (trước thời hạn theo phiếu đặt hàng là ngày 24/6), thì Công ty Tie đã gửi các Văn bản số 20A/2021/CV-TIE ngày 12/7/2021, số 28/2021/CV-TIE ngày 19/11/2021 và 14/2022/CV-TIE ngày 09/3/2022 có nội dung thông báo thay đổi đơn giá bán, công nợ phát sinh và giao nhận hàng. Công ty Bến Thành có công văn phản hồi không chấp nhận giá bán do Công ty Tie đưa ra dẫn đến các bên phát sinh tranh chấp.

[3.6] Căn cứ văn bản giải trình của Công ty TNHH Rohto – Mentholatum (Việt Nam) ngày 24/02/2026 có nội dung “Công ty chỉ ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với nguyên đơn là Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành vào ngày 27/5/2021 để mua các sản phẩm bút bi B30 và BT8 do Bến Thành sản xuất theo mẫu được Công ty xác nhận... Công ty không ký thỏa thuận chính thức với Tie về đơn giá đối với các sản phẩm bút bi GC B30 + B80”. Điều này càng khẳng định Tờ trình 295-1/2011/TTR-TIE ngày 28/5/2021 mặc dù ghi giảm giá gia công sản phẩm viết của Công ty TNHH Rohto -Mentholatum (Việt Nam), nhưng thực chất không phải vậy mà giá đó dùng để bán cho Công ty Bến Thành (như đã phân tích tại đoạn [3.2]).

[4] Để có cơ sở nhận định vụ án một cách khách quan và đúng bản chất của sự việc. Hội đồng xét xử cần xem xét vai trò của bà Kim Thị Châu Thuyên và bà Nguyễn Thị Ngọc Linh trong quá trình tham gia đặt hàng và giao hàng.

[4.1] Căn cứ vào nội dung trình bày của bà Thuyên về quy trình bán hàng của Công ty TIE: Tất cả các hoạt động bán hàng đều phải qua ký duyệt đồng ý của các Tổng giám đốc và Phó Tổng công ty thì mới được xuất hàng và bán hàng. Những đơn hàng bán không đúng bảng giá đã bán hàng đều phải làm tờ trình xin Tổng giám đốc phê duyệt.

[4.2] Căn cứ bảng giá bút gia công của Công ty Tie (trước đây là Bến Nghé) ngày 12/01/2021 thì giá gia công bút bi GC B30 và BT8, đơn vị tính cây không in 2.500 đồng, 1 lần in 2.670 đồng, 2 lần in là 2.760 đồng và 3 lần in là 2.850 đồng.

[4.3] Căn cứ Hợp đồng mua bán số 2750/HĐKT/05/2021 ngày 27/5/2021 giữa Công ty Bến Thành và Công ty Rohto – Mentholatum thỏa thuận giá bút bi B30 cho 02 lần in là 2.450 đồng và bút bi BT8 cho 02 lần in là 2.480 đồng.

[4.4] Tại phiên tòa bị đơn lập luận cho rằng nguyên đơn đi ngược quy trình là phải đàm phán giá trước với bị đơn rồi mới ký kết hợp đồng với khách hàng, nguyên đơn ký trước hợp đồng với Rohto ngày 27/5/2021, rồi sau đó mới ký đặt hàng với Bến

Thành ngày 28/5/2021, trong khi chưa biết giá bị đơn chấp nhận ký kết với Bến Thành là bao nhiêu. Vì vậy, bà Linh (thời điểm đó bà Linh vẫn là môi giới cho Bến Thành) lợi dụng việc Tie sẽ ưu đãi cho Rohto và thông qua bà Thuyên để được trình giá thấp. Nhưng nguyên đơn cho rằng bị đơn trình bày không có căn cứ, theo đúng quy trình thì sau khi nguyên đơn ký được hợp đồng với Rohto thì sẽ đi tìm đối tác mà có mức giá công thấp hơn mức đã ký với Công ty Rohto – Mentholatum thì Công ty Bến Thành mới có lợi nhuận, vì vậy không có cơ sở như Tie đưa ra giá là hơn 2.700 đồng/cây.

[4.5] Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ bảng giá bút gia công của Công ty Tie (trước đây là Bến Nghé) ngày 12/01/2021 khi bán cho các khách hàng (bảng giá này không ghi ưu đãi), thì mức giá gia công đối với bút bi B30 và bút bi BT8 có sự chênh lệch và cao hơn giá tại Hợp đồng số 2750/HĐKT/05/2021 ngày 27/5/2021 giữa Công ty Bến Thành và Công ty Rohto – Mentholatum (so sánh chênh lệch B30 02 lần in là 2.760 đồng/2.450 đồng; BT8 02 lần in là 2.760 đồng/2.480 đồng). Đồng thời, bị đơn cũng trình bày ngoài bảng giá này không có bảng giá khác, khi cần giảm giá đối với một Công ty nào đó thì bộ phận kinh doanh phải có tờ trình về việc giảm giá gửi đến Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng đồng ý phê duyệt thì mới bán theo giá ưu đãi. Xét nội dung trình bày này phù hợp với nội dung của bà Thuyên đã trình bày tại mục [4.1]. Từ đó, cho thấy lời trình bày của nguyên đơn là có mâu thuẫn, nếu căn cứ bảng giá bút gia công của Công ty Tie (trước đây là Bến Nghé) ngày 12/01/2021 khi chưa đàm phán để giảm giá thì cao hơn giá mà Công ty Bến Thành ký hợp đồng với Công ty Rohto – Mentholatum, nếu vì mục đích lợi nhuận thì Công ty Bến Thành phải thỏa thuận mức giá với Công ty Tie trước để được giảm giá rồi mới ký kết hợp đồng với Công ty Rohto – Mentholatum. Tuy nhiên, Công ty Bến Thành đã đi ngược lại, điều này cho thấy nội dung lập luận của bị đơn là có cơ sở.

[4.6] Căn cứ Hợp đồng môi giới số: 02/2020/HĐMG – TIE ngày 01/7/2020 thì bà Nguyễn Thị Ngọc Linh là môi giới cho Công ty Cổ phần Tie từ ngày 01/7/2020, theo bị đơn trình bày thì hiện nay chưa có thông báo hoặc quyết định về việc chấm dứt hợp đồng môi giới trên với bà Linh. Xét thấy bà Linh cũng xác nhận có hợp đồng môi giới với Công ty Tie, nên có đủ cơ sở xác định thời điểm xác lập giao dịch ngày 28/5/2021 bà Linh vừa là đại diện theo pháp luật của Công ty Bến Thành, vừa là môi giới của Công ty Tie.

[4.7] Căn cứ nội dung biên bản làm việc ngày 22/6/2021 có chữ ký xác nhận của bà Nguyễn Thị Ngọc Linh và Kim Thị Châu Thuyên phù hợp với nội dung Vi bằng số 134/2026/VB-TPL ngày 23/7/2026.

[5] Hội đồng xét xử nhận thấy thời điểm đó bà Linh là môi giới của Công ty Tie, vừa là đại diện theo pháp luật của Công ty Bến Thành, vì muốn nhận được lợi nhuận khi ký kết hợp đồng với Công ty Rohto – Mentholatum, vừa muốn được nhận chiết khấu hoa hồng theo hợp đồng môi giới ký với Công ty Tie, bà Linh là người hiểu rõ các chính sách ưu đãi của Công ty Tie, và đã tận dụng các ưu đãi đó, nên kết hợp với bà Thuyên để thông qua các tờ trình về việc giảm giá, đối với một số công ty được hưởng việc giảm giá sản phẩm mà được công ty Tie chấp nhận, nhằm thu về lợi nhuận và các lợi ích hoa hồng cho Công ty Bến Thành và cá nhân bà Linh. Vì vậy, xem xét vai trò của bà Thuyên và bà Linh như đã nhận định xuyên suốt tại mục [4], từ đó cho thấy lỗi hoàn toàn thuộc về bà Linh, đồng thời bà Thuyên cũng có phần lỗi của

mình và lỗi của công ty Tie trong quá trình quản lý nhân viên của công ty. Để nhân viên lợi dụng các chính sách của công ty và không kiểm tra giám sát tất cả các khâu, từ đặt hàng đến giao hàng trong hoạt động kinh doanh. Như đã nhận định trên, lỗi từ cả hai bên, đồng thời các bên không thỏa thuận lại được về địa điểm giao hàng, thời gian và quan trọng hơn là giá bán sản phẩm, tại điểm c khoản 1 Điều 294 Luật thương mại *“Hành vi vi phạm của một bên hoàn toàn do lỗi của bên kia”* nên Công ty Tie không thực hiện việc giao hàng tiếp cho nguyên đơn là có cơ sở. Mặc dù bị đơn có văn bản yêu cầu thay đổi giá bán, nhưng nguyên đơn không đồng ý, nên các bên phải thực hiện theo các thỏa thuận mà hai bên đã giao kết thông qua phiếu đặt hàng và giá bán sản phẩm tại tờ trình mà Công ty Tie đã phê duyệt.

[6] Từ những căn cứ và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn hoàn trả lại số tiền 1.000.000.000 đồng.

[7] Về giao hàng hóa còn lại: Tại điểm c khoản 2 Điều 35 Bộ luật Dân sự quy định: *“Trường hợp trong hợp đồng không có quy định về vận chuyển hàng hóa, nếu vào thời điểm giao kết hợp đồng, các bên biết được địa điểm kho chứa hàng, địa điểm xếp hàng hoặc nơi sản xuất, chế tạo hàng hóa thì bên bán phải giao hàng tại địa điểm đó”*. Xét đợt giao hàng đầu tiên Công ty Bến Thành nhận hàng tại kho hàng của Công ty Tie, nên buộc bị đơn giao số lượng hàng hóa còn lại cho nguyên đơn tại kho hàng của Công ty Tie khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đối với chất lượng sản phẩm, trong trường hợp sau này có phát sinh thì các bên thực hiện chính sách bảo hành hàng hóa theo quy định tại Điều 447 Bộ luật Dân sự. Trong trường hợp có tranh chấp thì khởi kiện bằng một vụ kiện khác.

[8] Về yêu cầu thanh toán tiền lãi và bồi thường thiệt hại:

[8.1] Do yêu cầu thanh toán tiền gốc không được chấp nhận, nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu thanh toán nợ lãi trên nợ gốc.

[8.2] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ phiếu đặt hàng, các bên không có thuận về quyền lợi nghĩa vụ, cũng như trách nhiệm của các bên trong trường hợp phát sinh nghĩa vụ. Ngoài ra, như đã phân tích trên lỗi thuộc về cả hai bên, nên yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn không có cơ sở, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Về yêu cầu phạt tố của bị đơn: Xét tại phiên tòa, bị đơn rút toàn bộ yêu cầu phạt tố, và chấp nhận theo giá bán như tờ trình là 2.000 đồng/cây, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu phạt tố của bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[10] Đối với 02 Hóa đơn GTGT số 0004024 ngày 09/6/2021 và Hóa đơn GTGT số 0004041 ngày 11/6/2021. Theo lời trình bày của bị đơn đã đề nghị hủy 02 hóa đơn nêu trên, trên hệ thống của cơ quan thuế. Theo lời trình bày của nguyên đơn đối với hóa đơn số 0004024 Công ty Bến Thành đã kê khai thuế và hạch toán đầu vào trong quý II/2021, đã đủ điều kiện về báo cáo tài chính của Bến Thành, nên bị đơn không cần thực hiện việc kê khai. Tuy nhiên, để đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự, Hội đồng xét xử đề nghị bị đơn kê khai lại 02 hóa đơn nêu trên, theo đúng quy định của pháp luật trên cơ sở giá bán sản phẩm theo Tờ trình 295-1/2011/TTR-TIE ngày 28/5/2021.

[11] Xét văn bản ghi tiêu đề kiến nghị của luật sư, nhưng nội dung văn bản là trình bày và nhận định nội dung của vụ án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho

nguyên đơn. Tuy nhiên, nội dung trình bày của luật sư không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[12] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[13] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

[13.1] Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

[13.2] Bị đơn rút yêu cầu phản tố nên hoàn lại án phí cho bị đơn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 267 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 24, Điều 34 và Điều 294 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 35 và Điều 447 Bộ luật Dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1.1 Buộc Bị đơn giao 500.000 bút bi mã số B30 cho Công ty Bến Thành tại kho của Công ty Tia khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Đối với chất lượng sản phẩm, trường hợp sau này có phát sinh thì các bên thực hiện chính sách bảo hành hàng hóa theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp có tranh chấp thì khởi kiện bằng một vụ kiện khác.

1.3. Thực hiện thủ tục kê khai lại đối với 02 Hóa đơn GTGT số 0004024 ngày 09/6/2021 và Hóa đơn GTGT số 0004041 ngày 11/6/2021 đã hủy theo quy định pháp luật khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

1.4. Trường hợp Nguyên đơn không nhận hàng hóa thì Bị đơn có quyền yêu cầu Thi hành án dân sự thi hành theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Đình chỉ đối với yêu cầu phản tố của bị đơn.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

3.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành phải chịu là 78.879.942 (Bảy mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi hai) đồng. Công ty Bến Thành đã tạm nộp 28.006.007 (Hai mươi tám triệu, không trăm lẻ sáu nghìn, không trăm lẻ bảy) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0007075 ngày 29/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3 (nay là Thi hành án

dân sự Thành phố Hồ Chí Minh). Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất Thương mại Tổng hợp Bến Thành còn phải nộp số tiền án phí là 50.873.935 (Năm mươi triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm ba mươi lăm) đồng.

3.2. Hoàn tiền tạm ứng án phí cho Công ty Cổ phần TIE số tiền 11.880.000 (Mười một triệu, tám trăm tám mươi nghìn) đồng, theo Biên lai thu số 0007452 ngày 08/7/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 36, Điều 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

4. Về quyền kháng cáo:

4.1. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tuyên án.

4.2. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân KV1, TP.HCM;
- Thi hành án Dân sự TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 1, TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Trương Phú Oanh

**CÔNG
TY CỔ
PHẦN
TIE**

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN TIE
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH,
L=Phường Vườn Lài,
CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TIE,
OID.0.9.2342.19200300.100.1
.1=MST:0301173454
Reason: I am the author of
this document
Location: your signing location
here
Date: 2026-10-06 21:44:19
Foxit PhantomPDF Version:
10.0.0